

Số: /NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng 8 năm 2026



NGHỊ QUYẾT

Về bổ sung 18 chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 5 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng của các địa phương năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 để thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương, Nghị quyết số 25/2026/QH16 của Quốc hội và Nghị quyết số 109/NQ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Khóa X về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung 18 chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra số ... /BC-HĐND ngày ... tháng 8 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa XI, Kỳ họp thứ 5 (Chuyên đề) đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung 18 chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

** Chỉ tiêu về kinh tế:*

- (1) Tốc độ chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đạt khoảng 11,61%.
- (2) Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt khoảng 6%.
- (3) Giá trị tăng thêm của ngành chế biến, chế tạo bình quân đầu người đạt khoảng 212 USD.
- (4) Tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt khoảng 15%.
- (5) Tăng trưởng giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 7,7%.
- (6) Tăng trưởng giá trị kim ngạch nhập khẩu đạt khoảng 28,1%.

(7) Tăng trưởng ngành công nghiệp văn hóa đạt khoảng 7%.

(8) Số lượt khách quốc tế do các cơ sở lưu trú phục vụ đạt khoảng 0,135 triệu lượt.

(9) Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo/tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 15%.

(10) Tăng trưởng điện thương phẩm bình quân đạt khoảng 9,64%.

** Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội:*

(11) Tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt 75,3 tuổi.

(12) Tỷ lệ lao động có kỹ năng công nghệ thông tin đạt khoảng 68%.

(13) Tỷ trọng quy mô đào tạo các ngành STEM đạt khoảng 20,4%.

(14) Tỷ lệ đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động đạt khoảng 30%.

(15) Tỷ lệ người dân được hưởng chính sách khám sức khỏe đạt 100%.

** Chỉ tiêu về môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu:*

(16) Tỷ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường lưu vực sông đạt khoảng 2,42%.

(17) Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 82%.

(18) Tỷ lệ doanh nghiệp công nghiệp (các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm) áp dụng giải pháp tiết kiệm năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đạt 100%.

Điều 2. Bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế

Tiếp tục tập trung chỉ đạo tham mưu cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Triển khai thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tập trung công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ triển khai gắn với chấm điểm thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; kịp thời rà soát, điều chỉnh, điều chuyển vốn giữa các dự án đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tế, phân đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn năm 2026. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực thực hiện hiệu quả các dự án trọng điểm của tỉnh trong năm 2026. Theo dõi, nắm chắc tiến độ xử lý các dự án khó khăn, vướng mắc trên Hệ thống cơ sở dữ liệu của Ban Chỉ đạo về giải quyết các dự án tồn đọng (Hệ thống 751).

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. Quản lý, khai thác tốt các nguồn thu, nhất là các nguồn thu mới, tiềm năng. Đẩy nhanh tiến độ xử lý, khai thác nhà, đất dôi dư, quản lý chặt chẽ tài sản công. Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các khu đất, thửa đất đủ điều kiện, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển, không để thất thoát, lãng phí

tài sản nhà nước.

2. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực kinh tế; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Khai thác tối đa diện tích nuôi trồng thủy sản hiện có, tập trung nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trên đơn vị diện tích. Khai thác hiệu quả các vùng nuôi trọng điểm như: Hòa Bình, Vĩnh Hậu, Hiệp Thành, Đông Hải, Gành Hào, Long Điền, Năm Căn, Đầm Dơi, Phú Tân, Nguyễn Việt Khái, Tạ An Khương và các khu vực có điều kiện phát triển nuôi công nghệ cao để tăng sản lượng, giá trị trong quý III và quý IV năm 2026.

Phát triển nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh ứng dụng công nghệ cao, nuôi an toàn sinh học. Đồng thời, phối hợp với ngành điện lực ưu tiên đầu tư, nâng cấp hệ thống điện 3 pha tại các vùng nuôi tập trung; rà soát, hoàn thiện hệ thống thủy lợi, cấp thoát nước, giao thông nội đồng phục vụ sản xuất, tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp mở rộng quy mô, tăng số vụ nuôi trong năm.

Triển khai hiệu quả Kế hoạch phát triển 100.000 ha nuôi tôm quảng canh cải tiến đạt năng suất từ 550 kg/ha/năm trở lên. Mở rộng các mô hình tôm sinh thái, tôm hữu cơ, tôm - rừng và diện tích nuôi đạt các chứng nhận quốc tế nhằm nâng cao giá trị xuất khẩu. Tập trung phát triển vùng nguyên liệu cua thương phẩm chất lượng cao; nhân rộng các mô hình cua lột, cua gạch, cua sinh thái; chuẩn hóa quy trình sản xuất, truy xuất nguồn gốc và an toàn thực phẩm; xây dựng thương hiệu của Cà Mau.

Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình giải quyết các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng; rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; duy trì đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư. Ưu tiên thu hút doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào các lĩnh vực có lợi thế của tỉnh như nuôi trồng và chế biến thủy sản, năng lượng tái tạo, điện khí, logistics, kinh tế biển, du lịch sinh thái, công nghiệp chế biến nông - thủy sản và hạ tầng khu, cụm công nghiệp.

Phát triển thị trường thương mại nội địa thông qua các chương trình kết nối cung cầu, hội chợ thương mại trong nước và các hoạt động kích cầu tiêu dùng. Chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp đưa hàng hóa vào các hệ thống phân phối lớn, siêu thị và trung tâm thương mại, góp phần nâng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2026 đạt 162.700 tỷ đồng.

Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường và sản phẩm; đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa. Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, xem đây là giải pháp đột phá để gia tăng kim ngạch, phấn đấu kim ngạch xuất khẩu đạt 2.816 triệu USD.

3. Phát triển năng lượng tái tạo

Kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, triển khai Dự án Nhà máy điện khí LNG Bạc Liêu công suất 3.200MW và Dự án Đường dây 500 kV LNG Bạc Liêu - Thốt Nốt để giải tỏa công suất các nhà máy điện gió, điện mặt trời góp phần tạo giá

trị tăng trưởng cho tỉnh.

Hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục và thi công hoàn thành, đưa vào vận hành 03 dự án và một phần dự án với tổng công suất 300 MW (Nhà máy điện gió Cà Mau 1A công suất 88 MW; Nhà máy điện gió Cà Mau 1B công suất 88MW; Nhà máy điện gió Tân Thuận - giai đoạn 3 công suất 25MW; Nhà máy điện gió Bạc Liêu giai đoạn III công suất 99 MW) và khởi công, khởi động thêm 03 dự án với tổng công suất 200MW. Hỗ trợ chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc sớm hoàn thành thi công dự án Công trình Đường dây 220kV Mạch kép đầu nối trạm biến áp 220kV Bạc Liêu chuyển tiếp trên đường dây 220kV Nhiệt điện Cà Mau - Sóc Trăng; Công trình Xuất tuyến 4 mạch từ trạm 220kV Năm Căn; Trạm 110kV Ngan Dừa và đường dây đầu nối trạm 110kV Ngan Dừa.

Triển khai các phương án thu hút đầu tư, cấp chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư tất cả các dự án nguồn điện có trong quy hoạch bao gồm: 22 dự án điện gió tổng công suất 1.393MW; 02 dự án điện mặt trời tổng công suất 100MW.

4. Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới

Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ các dự án chiến lược như tuyến cao tốc Cà Mau - Đất Mũi, Cảng tổng hợp lưỡng dụng Hòn Khoai, tuyến đường kết nối ra đảo Hòn Khoai; hoàn thành nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Cà Mau vào quý III/2026.

Theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng chủ yếu, giải quyết tình trạng khan hiếm nguồn cung, bảo đảm đáp ứng nhu cầu xây dựng trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh để hoàn thành chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội năm 2026.

Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm: (1) Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc Dự án đầu tư đường nối tuyến tránh Quốc lộ 1 với đường Vành đai 2, phường Tân Thành (đoạn từ đường Vành đai 2 đến đường Hoàng Văn Thụ); (2) Dự án thành phần 1: Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 1; (3) Dự án xây dựng đê biển Tây từ Cái Đôi Vàm đến Kênh Năm và kè phòng, chống sạt lở bờ biển các đoạn xung yếu từ cửa biển sông Ông Đốc đến cửa biển Bảy Háp; (4) Dự án hải đội dân quân thường trực tỉnh Cà Mau và hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn xã Sông Đốc; (5) Dự án xây dựng cầu kết nối Bệnh viện đa khoa tỉnh với Quốc lộ 1 (cầu 3 tháng 2); (6) Dự án kè bờ sông thị trấn Gành Hào đoạn G6 (điểm đầu tại Rạch Cóc và điểm cuối tại ngã ba sông thị trấn Gành Hào).

Tập trung hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh; rà soát, đánh giá công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đối với các xã đăng ký năm 2026.

5. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt nam; Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc

hội về phát triển văn hóa Việt Nam. Khai thác tối đa lợi thế về du lịch sinh thái, du lịch tâm linh, du lịch văn hóa. Đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, phương thức đầu tư, tạo sự bứt phá để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng; phấn đấu tổng số khách du lịch đạt khoảng 8,6 triệu lượt khách, tổng doanh thu du lịch đạt khoảng 9.550 tỷ đồng.

Tổ chức thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực, ngành, nghề trọng điểm, chiến lược, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động gắn với yêu cầu chuyển đổi cơ cấu kinh tế; quan tâm công tác đào tạo, đào tạo lại, chuẩn bị nguồn nhân lực số, kỹ năng số cho chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Củng cố, hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở; ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, phường; nâng cao năng lực y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; phấn đấu người dân được hưởng chính sách khám sức khỏe đạt 100%.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác thực hiện giám sát, tuyên truyền, vận động, cùng với Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ 5 (Chuyên đề) thông qua ngày ... tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

